

Số: 100/KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ ban hành về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ ban hành về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022.

Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp (DN); góp phần nâng điểm số PCI tỉnh Bắc Giang.

Phấn đấu góp phần năm 2022 đưa thứ hạng PCI tỉnh Bắc Giang tối thiểu đứng thứ 25/63 tỉnh, thành phố trong cả nước và tăng trưởng bền vững trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “khá” trên bảng xếp hạng cả nước.

2. Yêu cầu

Nội dung của Kế hoạch phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng của Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ ban hành về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ ban hành về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường

kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm và đạt được kết quả tốt góp phần nâng cải thiện điểm số các chỉ số thành phần PCI năm 2022. Phân công nhiệm vụ phải cụ thể, nhiệm vụ được giao đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ trách nhiệm của các đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp.

II. NHIỆM VỤ

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các chỉ số thành phần (CSTP) không chủ trì phân đầu góp phần đưa thứ hạng PCI tỉnh Bắc Giang năm 2022 đạt 66,30 điểm tăng 1,56 điểm so với năm 2021; xếp hạng tối thiểu 25/63 tỉnh, thành phố và nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “khá” trên bảng xếp hạng cả nước.

- Nâng điểm số chỉ số thành phần chủ trì “Tỷ lệ DN tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng” đạt trên hoặc bằng 94%, tăng 2,28% so với năm 2021.

III. PHÂN CÔNG

| TT | Chỉ tiêu PCI | Mục tiêu 2022 | Lãnh đạo sở phụ trách | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|----------|---|---------------|-----------------------|--|
| I | Chỉ số thành phần chủ trì | | | |
| 1 | Tỷ lệ DN tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng | $\geq 94\%$ | Nguyễn Phúc Thương | Phòng Quản lý khoa học công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ |

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo điều hành

- Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở cần nhận thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương. Phân đầu nâng bảng xếp hạng “Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thành phố (DDCI)” của năm 2022¹. Năng động, gương mẫu trong thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, nói đi đôi với làm; không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên hệ công tác. Đề cao trách nhiệm, sự quyết đoán, sáng tạo, chủ động phối hợp trong hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đồng hành cùng doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường công tác tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Xử lý nghiêm đối với cán bộ có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp và đối với

¹ Năm 2021 Sở KH&CN đứng thứ 12 với tổng điểm 54,46.

người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng cán bộ dưới quyền có hành vi sai trái.

- Chỉ đạo cán bộ khi tiếp xúc với cá nhân, tổ chức đến làm việc có thái độ nhẹ nhàng, lắng nghe và không cửa quyền, hách dịch. Lồng ghép quán triệt các nội dung về nhiệm vụ, giải pháp nâng hạng các chỉ số, chỉ tiêu thành phần PCI được giao nhiệm vụ tại KH 418/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh trong các buổi họp của Đảng, chính quyền.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra lĩnh vực KH&CN tại các DN đảm bảo không chồng chéo; phối hợp xử lý các tình huống khi có sự chồng chéo (nếu có) trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN hàng năm, đảm bảo nguyên tắc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch không quá một lần/năm đối với DN.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố giúp đỡ DN trong quá trình đăng ký bản quyền, đăng ký dịch vụ sở hữu công nghiệp và thực thi hợp đồng.

2. Giải pháp về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Đẩy mạnh công tác tiếp nhận và trả kết quả thông qua bộ phận bưu chính công ích tạo điều kiện cho DN ở xa không phải đi lại.

- Hỗ trợ các DN đẩy mạnh hình thức đăng ký qua phương thức trực tuyến, bưu điện.

- Rà soát toàn bộ các TTHC liên quan của Sở, phấn đấu giải quyết các TTHC liên quan đến DN trả kết quả sớm hơn so với quy định đối với một số TTHC trong lĩnh vực đăng ký cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên xạ trị, đăng ký hỗ trợ DN, hợp tác xã áp dụng hệ thống quản lý hệ thống tiên tiến, đạt giải chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chuẩn chứng nhận; tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các cơ quan Trung ương cắt giảm các giấy tờ liên quan tới thủ tục không cần thiết.

- Theo dõi việc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ của các phòng, đơn vị; kiến nghị xử lý đối với các cá nhân, đơn vị yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ nằm ngoài danh mục hồ sơ theo yêu cầu của pháp luật. Hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ giải quyết TTHC của DN phải trả lại quá 01 lần sau khi đã được cơ quan nhà nước yêu cầu chỉnh sửa. Hàng tháng công khai kết quả giải quyết TTHC trên trang thông tin điện tử của Sở.

- Triển khai vận hành tốt Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành công việc cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang. Đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ doanh nghiệp.

- Cập nhật thường xuyên các văn bản hướng dẫn về nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ, xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở KH&CN.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về KH&CN nhằm phục vụ DN nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ.

3. Giải pháp về đối thoại, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

- Tổ chức các hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học. Đồng thời tổ chức các lớp tập huấn cho các DN về lĩnh vực hoạt động KH&CN.

- Hỗ trợ ươm tạo công nghệ cho các DN đủ điều kiện. Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động các DN, tổ chức KH&CN theo quy định.

- Tham mưu triển khai hiệu quả Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển thị trường KH&CN tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/8/2021 triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ DN Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

- Hỗ trợ các DN trong việc đăng ký mã vạch, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm; đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp cơ sở trong hoạt động nghiên cứu ứng dụng; đăng ký nhãn hiệu sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ, bản quyền.

- Khảo sát, thống kê các dịch vụ liên quan tới công nghệ mà các DN có nhu cầu sử dụng. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp đẩy mạnh hoạt động này.

- Triển khai hiệu quả Đề án Phát triển Sàn Giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến tỉnh Bắc Giang (Techmart Online Bắc Giang) và tìm hiểu, giới thiệu các công nghệ mới giúp DN tiếp cận với nhiều công nghệ, thiết bị tiên tiến.

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi một số điều Quy định thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 28/2017/QĐUBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư.

4. Giải pháp nâng cao tính minh bạch

- Công khai, thông tin kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định, thủ tục hành chính (TTHC), quy trình, các mẫu biểu, mức phí, lệ phí và thời gian giải quyết các loại thủ tục của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tạo điều kiện cho DN không mất nhiều thời gian tìm hiểu.

- Công khai đầy đủ đúng quy định các TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở để tạo điều kiện thuận lợi cho DN tra cứu khi thực hiện giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng khả năng cung cấp tài liệu pháp lý ngành KH&CN của Cổng thông tin điện tử của Sở đảm bảo theo hướng giúp DN, nhà đầu tư dễ tiếp cận.

- Nâng cao hiệu quả trong thực hiện chuyên mục “Dân hỏi-Giám đốc trả lời”. Đăng tải công khai, kịp thời thông tin về các quy hoạch, kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật của ngành KH&CN mới ban hành và kết quả trả lời các ý kiến kiến nghị của DN trên trang thông tin điện tử của Sở.

- Công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho các DN ngay từ đầu năm (trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất). Rà soát các nội dung thanh tra, kiểm tra các DN nhằm rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra, giảm thiểu ảnh hưởng của những cuộc thanh tra, kiểm tra tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN.

- Công khai lịch tiếp dân, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức trong Sở nghiêm túc trong việc thực thi nhiệm vụ, giảm thiểu tối đa các chi phí không chính thức mà DN phải bỏ ra trong các cuộc thanh tra, kiểm tra.

- Công khai email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản hồi của DN trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, những nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Thực hiện đăng tải công khai thông tin hướng dẫn DN đăng ký, sử dụng mã vạch GS1 và các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động TCĐLCL.

5. Giải pháp đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Lựa chọn, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện cán bộ trực tại bộ phận một cửa, cán bộ trực tiếp giải quyết công việc cho DN, nhà đầu tư không đáp ứng được yêu cầu công việc, có biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực để xem xét, xử lý hoặc chuyển đổi cán bộ.

- Hằng năm cử cán bộ làm việc tại bộ phận một cửa, cán bộ trực tiếp giải quyết công việc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia các lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong thực thi công vụ; các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm thống nhất cách hiểu, cách giải quyết các TTHC cho người dân, doanh nghiệp của cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

- Tổ chức các hội nghị bàn về giải pháp để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành (DDCI) cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Khen thưởng cho cán bộ tham mưu và triển khai các giải pháp hiệu quả để cải thiện chỉ số PCI để khuyến khích, động viên cán bộ trong thực thi nhiệm vụ.

6. Nhóm giải pháp về tuyên truyền cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở mọi lúc, mọi nơi.

- Chỉ đạo tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Bắc Giang” năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu tổ chức.

- Đa dạng cách thức tuyên truyền pháp luật để hỗ trợ DN thông qua các kênh: Trực tiếp gửi văn bản, gọi điện thoại, gửi email, qua mạng xã hội Zalo, Facebook...

(Có Phụ lục phân công chi tiết kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí lãnh đạo Sở được giao phụ trách các nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở theo phân công của Kế hoạch. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mục tiêu, điểm số của các chỉ tiêu thành phần và giải pháp được giao.

2. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở quán triệt, triển khai kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Giao Văn phòng Sở chủ trì, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 05 tháng 12 hằng năm.

4. Các phòng, đơn vị căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp được phân công triển khai theo đảm bảo đúng Kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị mình gửi Văn phòng Sở trước ngày 01 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để tổng hợp.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 96/KH-KHCN ngày 20/7/2022 của Sở KH&CN về nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 của Sở KH&CN gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình